

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 38 /TCT-CS
V/v chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2017

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Đồng Nai

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 8901/CT-TTHT ngày 21/10/2016 của Cục Thuế tỉnh Đồng Nai về chính sách thuế đối với doanh nghiệp chế xuất. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

I/ Về chính sách thuế GTGT

1. Đối với trường hợp doanh nghiệp chế xuất bán hàng hoá sản xuất ra vào thị trường nội địa:

- Quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đối với doanh nghiệp chế xuất bán hàng vào nội địa:

Tại Điều 1 Nghị định số 114/2015/NĐ-CP ngày 9/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 21 Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 quy định:

“Doanh nghiệp chế xuất được bán vào thị trường nội địa tài sản thanh lý của doanh nghiệp và các hàng hóa theo quy định của pháp luật về đầu tư và thương mại. Tại thời điểm bán, thanh lý vào thị trường nội địa không áp dụng chính sách quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu trừ trường hợp hàng hóa thuộc diện quản lý theo điều kiện, tiêu chuẩn, kiểm tra chuyên ngành chưa thực hiện khi nhập khẩu; hàng hóa quản lý bằng giấy phép thì phải được cơ quan cấp phép nhập khẩu đồng ý bằng văn bản.”

Trước đây, tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 15 Nghị định 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư quy định:

“Điều 15. Quyền mua, bán hàng hoá giữa doanh nghiệp chế xuất với thị trường nội địa

1. Doanh nghiệp chế xuất được mua hàng hoá từ thị trường nội địa để sản xuất, gia công, tái chế, lắp ráp hàng xuất khẩu hoặc để xuất khẩu, trừ hàng hoá thuộc diện cấm xuất khẩu.

2. Doanh nghiệp chế xuất được bán vào thị trường nội địa hàng hóa sau:

a) Sản phẩm do doanh nghiệp chế xuất sản xuất và không thuộc diện cấm nhập khẩu;

b) Sản phẩm do doanh nghiệp chế xuất sản xuất mà thị trường nội địa có nhu cầu;

c) Phế liệu, phế phẩm thu được trong quá trình sản xuất không thuộc diện cấm nhập khẩu hoặc thuộc diện được phép nhập khẩu theo quy định của pháp luật về thương mại và pháp luật có liên quan.

3. Quan hệ mua, bán hàng hoá giữa doanh nghiệp chế xuất với thị trường nội địa thực hiện theo quy định của pháp luật về thương mại.”

Ngày 12/11/2015 Chính phủ ban hành Nghị định số 118/2015/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, Nghị định 118/2015/NĐ-CP thay thế Nghị định 108/2006/NĐ-CP.

Như vậy, trường hợp doanh nghiệp chế xuất có được bán hàng hóa vào thị trường nội địa hay không thì thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư và thương mại.

- Về việc áp dụng chính sách thuế đối với doanh nghiệp chế xuất bán hàng vào nội địa:

Trường hợp từ ngày 01/1/2016, doanh nghiệp chế xuất được cơ quan có thẩm quyền cho phép bán hàng hóa do doanh nghiệp sản xuất vào thị trường nội địa theo quy định của pháp luật về đầu tư và thương mại thì sử dụng hóa đơn bán hàng trên hóa đơn ghi rõ “Dành cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan” và làm thủ tục xuất nhập khẩu tại chỗ theo quy định tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính. Công ty phải hạch toán riêng doanh thu, chi phí hoạt động mua bán hàng hóa tại Việt Nam.

2. Đối với trường hợp doanh nghiệp chế xuất xuất bán phế liệu, phế phẩm nằm trong định mức thực tế để sản xuất hàng hóa xuất khẩu vào thị trường nội địa:

Về nội dung tương tự, Tổng cục Thuế đã có công văn số 4415/TCT-CS ngày 26/10/2015 trả lời Cục Thuế tỉnh Bến Tre (bản photocopy kèm theo).

Đề nghị Cục Thuế thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 4415/TCT-CS ngày 26/10/2015 nêu trên.

II/ Về chính sách thuế TNDN

Theo quy định của Luật số 32/2013/QH13 sửa đổi bổ sung Luật thuế TNDN số 14/2008/QH12, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế TNDN: từ năm 2014 ưu đãi thuế TNDN áp dụng đối với dự án đầu tư đáp ứng điều kiện về ngành nghề, địa bàn quy định tại Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 29/6/12/2013 của Chính phủ.

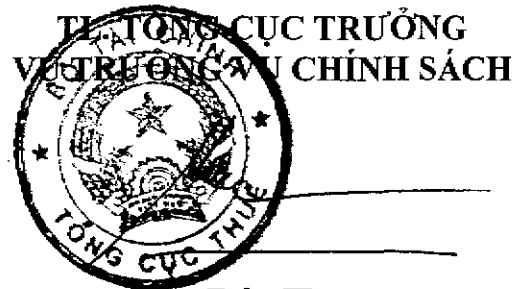
Tại công văn hỏi của Cục Thuế không nêu cụ thể ngành nghề, địa bàn mà doanh nghiệp chế xuất đáp ứng điều kiện được hưởng ưu đãi thuế TNDN. Do đó, đề nghị Cục Thuế tỉnh Đồng Nai căn cứ các hồ sơ dự án đầu tư của doanh nghiệp để hướng dẫn về ưu đãi thuế TNDN theo quy định tại Luật số 32/2013/QH13 sửa

đổi bổ sung Luật thuế TNDN số 14/2008/QH12, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế tỉnh Đồng Nai được biết./.

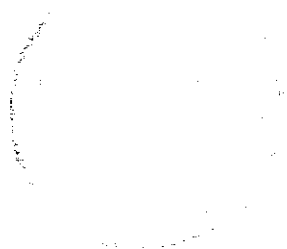
Nơi nhận: U

- Như trên;
- Phó TCTr Cao Anh Tuấn (để báo cáo);
- Vụ PC – TCT;
- Lưu: VT, CS (3).



Lưu Đức Huy

24



6610 K